TAND HUYỆN YÊN ĐỊNH **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 23/5/2018
Về việc: Tranh chấp Hôn nhân Gia đình

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN ĐỊNH:

Với hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Sơn

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phạm Thị Cung

2. Bà Vũ Thị Nguyệt

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hoa - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Yên Định.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Cường – Kiểm sát viên.

Trong ngày 23/5/2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Yên Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án: "Tranh chấp về hôn nhân và gia đình" thụ lý số 203/2017/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2017, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2018/QĐXX-ST ngày 25/4/2018, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Anh V - Sinh năm 1971

Trú tại: Khu tập thể Trại giam số 5, TT Thống Nhất, Yên Định, Thanh Hóa

- Bị đơn: Chị Lương Thị H - Sinh năm 1978

Trú tại: Khu tập thể Trại giam số 5, TT Thống Nhất, Yên Định, Thanh Hóa

Tại phiên toà có mặt Anh V, Chị H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn xin ly hôn ngày 25/12/2017, bản tự khai ngày 4/01/2018, lời khai trong quá trình làm việc tại Tòa án và tại phiên tòa nguyên đơn là anh Nguyễn Anh V trình bày: Anh và chị Lương Thị H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã Yên Tâm ngày 24/9/2001.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được 12 năm, Bắt đầu từ ngày 26/4/2014 thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân do Anh V nghi ngờ Chị H không chung thủy. Mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, nên tháng 7/2014 anh có đơn xin ly hôn Chị H, tại Bản án hôn nhân gia đình số 14/2015/HNGĐ-ST ngày 3/2/2015 Tòa án nhân dân huyện Yên Định đã xử bác đơn ly hôn của anh. Năm 2016 anh lại tiếp tục làm đơn ly hôn và tại Bản án số 106/2006/HNGĐ-ST ngày 22/9/2016 Tòa án nhân dân huyện Yên Định tiếp tục xử

bác đơn xin ly hôn, không đồng ý với bản án sơ thẩm, anh kháng cáo và tại Bản án số 53/2016/HNGĐ-PT ngày 23/11/2016 Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa đã giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Nay Anh V xét thấy không thể chung sống với Chị H, mục đích hôn nhân không đạt được vì vậy anh tiếp tục làm đơn xin ly hôn Chị H.

Tại bản tự khai ngày 15/01/2018, lời khai trong quá trình làm việc tại Tòa án và tại phiên tòa bị đơn là chị Lương Thị H trình bày: Chị và anh Nguyễn Anh V kết hôn với nhau tự nguyện, đăng ký kết hôn từ năm 2001.

Vợ chồng chung sống hạnh phúc được 12 năm, đến năm 2014 thì nảy sinh mâu thuẫn. Tuy vợ chồng có mâu thuẫn nhưng chị vẫn rất yêu thương Anh V, các con cần người bố chăm sóc để trưởng thành. Vì vậy chị xin được đoàn tụ vợ chồng.

- Về con chung: Anh V và Chị H thống nhất có 02 con chung: Cháu Nguyễn Đức Đ, sinh ngày 26/8/2002 và cháu Nguyễn Trâm A, sinh ngày 17/01/2009. Cháu Anh đang ở với Chị H còn cháu Đạt học xa nhà nên đang ở với ông bà nội.

Anh V có nguyện vọng được trực tiếp nuôi cả hai con chung và không yêu cầu Chị H cấp dưỡng nuôi con chung. Trường hợp không được nuôi hai con thì anh xin được nuôi cháu Đ còn cháu A để Chị H nuôi vì cháu đang còn nhỏ cần sự chăm sóc của người mẹ.

Chị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi cả hai con chung và không yêu cầu Anh V cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Anh V, Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định:

Về trình tự thủ tục tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án cho đến khi đưa vụ án ra xét xử, Thẩm phán đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng dân sự quy định.

Về nội dung: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 56, điều 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147 BLTTDS; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của □y ban Thờng vụ Quốc Hội. Đề nghị xử cho Anh V được ly hôn Chị H, giao cháu Nguyễn Đức Đạt cho Anh V trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Nguyễn Trâm Anh cho Chị H trực tiếp nuôi dưỡng, Anh V, Chị H không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Nguyễn Anh V khởi kiện yêu cầu được ly hôn với chị Lương Thị H và hiện tại Chị H đang cư trú tại huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa, nên căn cứ vào khoản 1 điều 28; điểm a khoản 1 điều 35; khoản 1 điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

[2] Về nội dung:

- Về hôn nhân: Anh V và Chị H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã Yên Tâm ngày 24/9/2001, đây là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc được 12 năm. Đến năm 2014 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do Anh V cho rằng Chị H không chung thủy.

Anh V đã nhiều lần làm đơn xin ly hôn và đều bị Tòa án bác đơn ly hôn. Nay Anh V tiếp tục làm đơn ly hôn chứng tỏ thực tế mâu thuẫn vợ chồng đã rất trầm trọng trong nhiều năm. Hơn nữa Ban giám thị Trại giam số 5 xác nhận từ tháng 12/2014 cho đến nay Anh V đã chuyển vào Phân trại số 1 – Trại giam số 5 sinh sống, vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay.

Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn giữa Anh V và Chị H đã thực sự trầm trọng, vợ chồng sống ly thân đã nhiều năm, hôn nhân chỉ tồn trên danh nghĩa, Tòa án đã hòa giải nhiều lần nhưng không thành, vì vậy giải quyết cho Anh V được ly hôn Chị H là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Anh V và Chị H có 02 con chung: Cháu Nguyễn Đức Đ, sinh ngày 26/8/2002 và cháu Nguyễn Trâm A, sinh ngày 17/01/2009. Cả Anh V và Chị H đều có nguyện vọng được nuôi cả hai con chung.

Hội đồng xét xử xét thấy: Cháu A đang còn nhỏ cần sự chăm sóc của người mẹ, cháu Đ đã sắp đến tuổi trưởng thành. Vì vậy giao cháu A cho Chị H và giao cháu Đ cho Anh V trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng là phù hợp. Cả Anh V và Chị H không yêu cầu Tòa án cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử miễn xét.

Về tài sản chung: Anh V, Chị H không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử miễn xét.

Về án phí: Anh V phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 56, điều 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 273 BLTTDS; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của □y ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Anh Nguyễn Anh V được ly hôn chị Lương Thị H.

Về con chung: Giao cho anh Nguyễn Anh V trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Đức Đ – Sinh ngày 26/8/2002; Giao cho chị Lương Thị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Nguyễn Trâm A, sinh ngày 17/01/2009.

Anh V, Chị H không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị H, Anh V có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cấm.

Vì quyền lợi của con, các đương sự có quyền khởi kiện về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Án phí: Anh Nguyễn Anh V phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ Anh V đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai thu số: AA/2015/0003184 ngày 25/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định.

Anh V, Chị H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- VKSND huyện Yên Định;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Trọng Sơn